

Số: 08/KH-UBND

Hải Triều, ngày 24 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa
văn bản quy phạm pháp xã Hải Triều năm 2024

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, UBND xã ban hành Kế hoạch tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật xã Hải Triều năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản quy định chi tiết.

- Kịp thời phát hiện những quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội để đình chỉ việc thi hành, hủy bỏ, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội; kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xác định trách nhiệm của cơ quan, người đã ban hành văn bản trái pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Công bố các danh mục văn bản còn hiệu lực và các danh mục văn bản hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần, đảm bảo cho công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật.

2. Yêu cầu

- Chú trọng thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với các công tác này, nhất là việc theo dõi, đôn đốc việc xử lý văn bản trái pháp luật, xử lý kết

quả rà soát văn bản của xã đảm bảo được thực hiện thường xuyên, kịp thời, có hiệu quả.

- Công tác tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa phải bám sát nội dung các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020, các văn bản hướng dẫn thi hành và các văn bản pháp luật liên quan.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành có liên quan và người có thẩm quyền trong quá trình triển khai thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

Kiểm tra, phối hợp tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND xã ban hành trong năm 2024. Kịp thời báo cáo và đề xuất phương án xử lý những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

2. Kiểm tra văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật

Kiểm tra văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản QPPL; văn bản có chứa QPPL hoặc có thể thức như văn bản QPPL do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành gửi đến hoặc khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

3. Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Tiếp tục rà soát các quy định pháp luật không còn phù hợp, chồng chéo hoặc chưa đầy đủ, gây vướng mắc, ách tắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh và đời sống xã hội, việc thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, tổ chức để phát hiện các quy định pháp luật chồng chéo, mâu thuẫn, bất cập, không còn phù hợp thực tiễn, gây khó khăn, kìm hãm sự phát triển kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định.

4. Rà soát thường xuyên, rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực

Rà soát nội dung văn bản thuộc Danh mục văn bản còn hiệu lực, cụ thể:

a) Tổ chức xem xét, đối chiếu, đánh giá các quy định của văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã ban hành với văn bản là căn cứ để rà soát và tình hình phát triển kinh tế - xã hội, cụ thể:

- Nội dung rà soát theo căn cứ là văn bản, gồm: Hiệu lực của văn bản; căn cứ ban hành của văn bản; thẩm quyền ban hành văn bản; nội dung của văn bản.

- Nội dung rà soát theo căn cứ là tình hình phát triển kinh tế-xã hội, gồm:

Đối tượng điều chỉnh của văn bản; hình thức văn bản; nội dung của văn bản; quan hệ xã hội mới cần được điều chỉnh bằng văn bản quy phạm pháp luật.

b) Trên cơ sở kết quả rà soát, kiến nghị xử lý các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành để lập Danh mục văn bản cần đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới.

5. Rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật

Tập hợp, rà soát hiệu lực, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã ban hành bao gồm: Danh mục văn bản còn hiệu lực; Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực (toàn bộ và một phần). Căn cứ kết quả thực hiện, công bố kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Công chức Tư Pháp phối hợp với các Ban của HĐND xã, Văn phòng HĐND và UBND xã, tham mưu UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai và kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị, thông tin, phản ánh kịp thời về UBND xã để kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND huyện chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp
 - BTV đảng ủy;
 - Lãnh đạo UBND xã;
 - Các ban ngành liên quan;
 - Công thông tin điện tử xã
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Minh Phương